

Số: /KH-UBND

Hà Đông, ngày 13 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn Xã Hà Đông

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số; Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Ủy ban nhân dân Xã Hà Đông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa, triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nội dung tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch số 308/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố trên địa bàn xã; bảo đảm công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã được thụ hưởng đầy đủ, thuận tiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của từng phòng, đơn vị thuộc xã, các thôn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, không chồng chéo với các nhiệm vụ thường xuyên khác.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện chính sách phát triển công dân số; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thực chất tại xã; góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã; phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, đơn vị, Công an xã và các thôn; không làm phát sinh thêm thủ tục, điều kiện làm phát sinh nghĩa vụ hoặc hạn chế quyền của công dân ngoài quy định tại Nghị quyết.

Nhiệm vụ giao cho các phòng, đơn vị, thôn phải cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm người đứng đầu; bám sát tiến độ chung của thành phố theo Kế hoạch số 308/KH-UBND.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai; bảo đảm tiến độ và phù hợp điều kiện thực tiễn của xã.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và chính sách công dân số

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết, quyền lợi, trách nhiệm của công dân số và cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã bằng hình thức phù hợp (hệ thống truyền thanh xã, nhóm Zalo cộng đồng, Tổ công nghệ số cộng đồng, hội nghị khu dân cư...).

2. Rà soát quy trình thủ tục hành chính để áp dụng chính sách ưu đãi

Rà soát thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của xã tại Phụ lục II, Phụ lục III của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP để áp dụng quy trình theo hướng áp dụng trực tiếp chính sách miễn, giảm phí, lệ phí, bảo đảm lấy người dân làm trung tâm, công khai, thuận tiện.

3. Tích hợp thông tin, giấy tờ cơ bản và phát triển tiện ích trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)

Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã (hộ tịch, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, đất đai, thuế cá nhân...) phối hợp với các cơ quan chuyên ngành cấp trên để tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID theo Phụ lục I của Nghị quyết và hướng dẫn, lộ trình kỹ thuật được phê duyệt; phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

4. Cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để thu phí, lệ phí theo mức ưu đãi

Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm áp dụng đúng mức thu phí, lệ phí ưu đãi theo Phụ lục II, Phụ lục III của Nghị quyết đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại xã; niêm yết công khai, minh bạch danh mục thủ tục và mức phí áp dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (bộ phận một cửa xã).

5. Rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương

Đối chiếu Phụ lục IV của Nghị quyết, rà soát các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của xã (lệ phí hộ tịch, phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...) phát sinh vướng mắc, tổng hợp báo cáo, kiến nghị cấp

có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời, phù hợp lộ trình hiệu lực của Nghị quyết.

6. Hỗ trợ nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số

Có giải pháp cụ thể hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm yếu thế khác trên địa bàn xã tiếp cận, sử dụng dịch vụ số, được áp dụng mức ưu đãi cao nhất theo quy định; huy động sự tham gia hỗ trợ của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Người cao tuổi xã.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống định danh và dữ liệu công dân số

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với thiết bị, hệ thống thông tin phục vụ định danh, xác thực điện tử và dữ liệu cá nhân của công dân trong quá trình khai thác, sử dụng tại xã; kịp thời phát hiện, báo cáo, xử lý sự cố (nếu có) theo quy định.

8. Bố trí, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tại cơ sở

Rà soát, kiện toàn, duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn xã, trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân tích hợp giấy tờ trên VNeID và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

9. Tổ chức Ngày Công dân số Việt Nam (15 tháng 10 hằng năm)

Tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam 15/10 hằng năm trên địa bàn xã, lồng ghép tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm công dân số và giá trị văn hóa số vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các thôn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các phòng, đơn vị thuộc xã chủ động rà soát, đề xuất bố trí trong dự toán ngân sách được giao năm 2026 để triển khai thực hiện; trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí ngoài dự toán, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc xã

- Chịu trách nhiệm thi hành Kế hoạch và các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo; chủ động rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng áp dụng chính sách ưu đãi và tích hợp phương thức sử dụng chữ ký số công cộng trên VNeID để ký số trên các biểu mẫu, tờ khai.

- Định kỳ trước ngày 18 hằng tháng và đột xuất theo yêu cầu, các phòng, đơn vị thuộc xã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Phòng Văn Hóa

- Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Công an thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Phòng Văn Hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu hướng xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Chủ trì, phối hợp Công an xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã rà soát, kiện toàn, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, thanh niên tình nguyện tại các thôn.

- Chủ trì rà soát, tích hợp dữ liệu, giấy tờ thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội trên VneID;

- Chủ trì tham mưu chính sách, giải pháp hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật tiếp cận, sử dụng dịch vụ số.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã

Chủ trì, rà soát thủ tục hành chính, hướng dẫn chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, tư pháp thuộc phạm vi phụ trách.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu chính sách, giải pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận, sử dụng dịch vụ số.

- Chủ trì rà soát, tích hợp dữ liệu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc phạm vi quản lý trên VNeID; Phối hợp với Trung tâm Hành chính công rà soát thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, nông nghiệp, môi trường để áp dụng chính sách ưu đãi.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì, rà soát thủ tục hành chính, hướng dẫn chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với thủ tục hành chính.

- Chủ trì việc tiếp nhận, niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và mức phí, lệ phí ưu đãi; phối hợp các phòng chuyên môn rà soát áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm thu đúng mức phí, lệ phí theo quy định.

7. Công an xã

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống, thiết bị phục vụ định danh, xác thực điện tử và dữ liệu công dân số tại xã.

Phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị liên quan trong việc bảo đảm hệ thống định danh, xác thực điện tử vận hành thông suốt; hướng dẫn, hỗ trợ tích hợp

thông tin cư trú, an sinh xã hội trên VNeID; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Công an thành phố.

Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các nhiệm vụ tại Kế hoạch được tổ chức thực hiện trong thời gian Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP có hiệu lực thi hành (từ ngày 15/8/2026 đến ngày 28/02/2027); trường hợp văn bản của cấp có thẩm quyền mới ban hành, sửa đổi, bổ sung có quy định khác thì thực hiện theo quy định của văn bản đó.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc xã, Công an xã và các thôn khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Công an thành phố (để b/c);
- TT Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Các thôn;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công (để đăng tin);
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Đại

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66.22/2026/NQ-CP
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HÀ ĐÔNG

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và chính sách công dân số	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm PVHCC; Đoàn Thanh niên; các thôn	Tài liệu tuyên truyền, tin, bài	Thường xuyên, từ Quý III/2026
2	Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, TTHC tại Phụ lục II, III của Nghị quyết để áp dụng chính sách ưu đãi	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Quy trình TTHC được rà soát, đề xuất tái cấu trúc	Trước 20/8/2026 và thường xuyên
3.1	Tích hợp Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn, thông tin hộ tịch	Văn phòng HĐND&UBND	Công an xã	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung
3.2	Tích hợp thông tin tài khoản an sinh xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã; Phòng Văn hóa – Xã hội.	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung
3.3	Phối hợp tích hợp thông tin thuê bao di động, viễn thông trên VNeID	Phòng Văn hóa – Xã hội	Công an xã; các nhà mạng trên địa bàn	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung
3.4	Tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã; các cơ sở khám, chữa bệnh; Công an xã	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung
3.5	Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu văn bản, chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục trên địa bàn để tích hợp trên VNeID	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ sở giáo dục trên địa bàn; Công an xã	Dữ liệu được rà soát, chuẩn hóa, chia sẻ	Theo hướng dẫn, lộ trình chung
3.6	Tích hợp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Phòng Kinh tế	Công an xã	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung
3.7	Phối hợp tích hợp thông tin mã số thuế cá nhân	Phòng Kinh tế	Cơ quan Thuế; các đơn vị liên quan	Dữ liệu, giấy tờ được tích hợp trên VNeID	Thường xuyên, theo lộ trình chung

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Chủ trì việc tiếp nhận, niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và mức phí, lệ phí ưu đãi; phối hợp các phòng chuyên môn rà soát áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm thu đúng mức phí, lệ phí theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn (cung cấp nội dung TTHC được ưu đãi mức thu phí, lệ phí để niêm yết công khai và phối hợp thu phí theo quy định)	niêm yết công khai	Trước 15/8/2026 và thường xuyên
5	Rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương (nếu có)	Các phòng chuyên môn	Các phòng chuyên môn	Báo cáo, kiến nghị gửi cấp có thẩm quyền	Quý III/2026
6	Hỗ trợ nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Ủy ban MTTQ; Đoàn Thanh niên; Hội LHPN; Hội Người cao tuổi xã	Chương trình, hoạt động hỗ trợ cụ thể	Thường xuyên
7	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống định danh và dữ liệu công dân số	Công an xã	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Hệ thống được bảo đảm an toàn, an ninh mạng	Thường xuyên
8	Bố trí, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tại cơ sở	Phòng Văn hóa – Xã hội	Công an xã; Đoàn Thanh niên; các thôn	Tổ công nghệ số cộng đồng được kiện toàn, hoạt động	Thường xuyên
9	Tổ chức Ngày Công dân số Việt Nam (15/10 hằng năm)	Phòng Văn hóa – Xã hội	Đoàn Thanh niên; Trung tâm PVHCC	Chương trình, hoạt động hưởng ứng	Hằng năm (dịp 15/10)